

Số: 01/2019/QĐST-KDTM

Đ, ngày 04 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM ngày 28 tháng 6 năm 2019, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán đá vật liệu xây dựng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty TNHH B

Địa chỉ trụ sở chính: đường M, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn V

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung H

* **Bị đơn:** Công ty Cổ Phần X.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh S

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về trách nhiệm trả nợ:** Công ty Cổ Phần X có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH B số tiền 2.500.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*). Thời hạn trả hết số tiền trên, chậm nhất đến ngày 30/3/2020.

* **Về án phí:** Công ty TNHH B tự nguyện nộp 41.000.000 đồng (*Bốn mươi một triệu đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí mà Công ty TNHH B đã nộp là 46.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0009750 ngày 28/6/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại cho Công ty TNHH B số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hùng